Mẫu 1 1
LT; TH

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN - ĐÀO TẠO THEO HT TÍN CHỈ

(Sử dụng cho các học phần không tổ hợp điểm Lý thuyết và Thực hành)

LỚP: **YTCC1 - K7** HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2020

Tên học phần: Tiếng Anh 1 Mã học phần: ..... Số tín chỉ .....

Đơn vị giảng dạy: Bộ Môn Tiếng Anh Hình thức thi: Vấn đáp Ngày thi 31 / 12 / 2020

Ngày vào điểm: ..... /...../ 20..... Ngày nộp điểm: ..... /...../ 20.....

STT	Họ và tên	Đ.CC	Đ.GHP	Đ.KTHP	Đ.HP	Ghi chú
1	Trần Thị Vân Anh	10.0	6.5	6.0	6,5	
2	Nguyễn Thị Bình	10.0	6.0	7.0	7,1	
3	Lê Đình Đức	-	-	-	-	Bảo lưu (xin thôi học)
4	Vũ Thị Hòa	10.0	6.5	6.0	6,5	
5	Đỗ Thị Huê	10.0	5.5	5.0	5,6.	
6	Nguyễn Trung Hưng	-	-	-	-	Bảo lưu (đã có điểm)
7	Phạm Thị Thùy Lan	10.0	7.0	8.5	8,4	
8	Đoàn Trọng Quang	10.0	9.5	9.0	9,2	
9	Nguyễn Văn Thái	10.0	9.0	9.0	9,1	
10	Lã Thị Hồng Thắm	10.0	6.5	5,5	6,2	
11	Vũ Đức Toàn	9.0	8.0	7,0	7,4	
12	Phạm Thị Thu Uyên	10.0	6.0	7,0	7,1	
13	Nguyễn Tú Văn	10.0	9.5	4,0	5,7	
14	Hoàng Phương Linh	10.0	6.5	6,5	6,9	
15	Tống Thị Ngọc Huyền	10.0	7.5	6,0	6,7	
16	Phạm Thị Thu Ngân	10.0	6.5	6.5	6,9	

BỘ MÔN DUYỆT THI (30 / 12 / 2020) **PHÒNG QLĐTĐH DUYỆT THI** (30 / 12 / 2020)

Thi lần: 1 *số lượng:* 14/16 *SV.* *Thi lần:* 1 *số lượng:* 14/16 *SV.*

Đặng T. Hoa Đặng Thị Bích Hằng

Xác nhận của Phòng KT & ĐBCLGD	Trưởng Bộ môn	Xác nhận của cán bộ vào điểm		
		Bộ môn	Phòng KT & ĐBCLGD	Ban Thanh tra GD
	N. T. Tuyết	Ng Thị Tuyết Trinh Phạm T. T. Huyền		

Ghi chú:	Hệ số (HP Lý thuyết)	Hệ số (HP Thực hành)
Đ.CC: Điểm chuyên cần	0,1	0,1
Đ.GHP: Điểm giữa học phần, điểm KT thường xuyên	0,2	0,2
Đ.KTHP: Điểm thi kết thúc học phần	0,7	0,7
Đ.HP: Điểm học phần		